

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH HẢI
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 31 – 3 – 2021
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI, TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Văn Tiên

2. Bà Phạm Thị Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thụy Anh Đào – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hoa – Kiểm sát viên.

Ngày 31/3/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận xét xử công khai sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 196/2020/TLST-HNGĐ ngày 08/10/2020 về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 09/3/2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 11/2021/QĐHNGĐ-ST, ngày 24/3/2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Phạm Thị L, sinh 1983. (có mặt)

2. *Bị đơn:* Ông Lê Thanh P, sinh 1981. (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Khu phố C, thị trấn K, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 27/9/2020 cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn bà Phạm Thị L trình bày:

Bà và ông Lê Thanh P chung sống với nhau tự nguyện từ năm 2004, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn K, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận. Sau khi kết hôn, vợ chồng bà sống xảy ra mâu thuẫn do ông P không quan tâm, chăm lo cho gia đình vợ con, thường xuyên nhậu nhẹt, cờ bạc kiếm chuyện gây gổ với bà, mọi việc trong nhà một tay bà gánh vác. Khoảng tháng 7/2019 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, bà có nộp đơn khởi kiện đến Tòa án huyện Ninh Hải đề xin ly hôn với ông P, nhưng Tòa án đã bác đơn khởi kiện của bà. Sau hơn 1 năm cuộc sống vợ chồng tiếp tục mâu thuẫn, ngày càng trầm trọng hơn, mạnh ai nấy sống, không quan tâm nhau. Nay tình cảm của bà với ông P không còn, bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông P.

Về con chung: Vợ chồng bà có 03 con chung là cháu Lê Thị Bích Tiên, sinh 17/01/2003; cháu Lê Thị Bích Quyên, sinh 09/5/2005 và cháu Lê Đăng Khôi, sinh 12/8/2008. Tính đến nay cháu Tiên đã trên 18 tuổi lao động tự túc, vợ chồng ly hôn bà yêu cầu được nuôi 02 cháu là Quyên và Khôi, không yêu cầu ông P cấp dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Biên bản lấy lời khai ngày 28/10/2020 cũng như tại phiên hòa giải bị đơn ông Lê Thanh P trình bày:

Ông với bà Phạm Thị L chung sống với nhau từ năm 2004, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn K, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận. Quá trình chung sống vợ chồng có 03 người con chung là Lê Thị Bích Tiên, sinh 17/01/2003; Lê Thị Bích Quyên, sinh 09/5/2005 và Lê Đăng Khôi, sinh 12/8/2008. Trong cuộc sống vợ chồng ông bà không xảy ra xô xát hay đánh đập gì, do bà L không còn tình cảm với ông nên tự ý bỏ nhà đi, không quan tâm đến ông. Năm 2019 Tòa án huyện Ninh Hải đã xét xử và bác yêu cầu xin ly hôn của bà L, nay bà L tiếp tục khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết xin ly hôn thì ông không đồng ý vì ông còn tình cảm với bà L.

Về con chung: Ông xác nhận vợ chồng có 03 người con chung như bà L trình bày là đúng. Trường hợp Tòa án giải quyết cho vợ chồng ly hôn thì ông đồng ý giao 02 con chung dưới 18 tuổi là Quyên và Khôi cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng, ông không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã tiến hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án dân sự đúng trình tự, thủ tục. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, Điều 71, Điều 234 Bộ luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp L nhưng vẫn cố tình vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không lý do. Việc tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 BLTTDS là có căn cứ.

Về nội dung: Bà Phạm Thị L và ông Lê Thanh P chung sống với nhau tự nguyện từ năm 2004, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp, trong quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do ông P không lo làm ăn, nhậu nhẹt, cờ bạc. Ngày 20/9/2019 Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải đã xét xử và bác yêu cầu xin ly hôn của bà L, tính đến nay đã hơn 01 năm nhưng vợ chồng vẫn không có khả năng hàn gắn, hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy yêu cầu xin ly hôn của bà L là có căn cứ, đề nghị HĐXX, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà L. Về con chung: Lê Thị Bích Tiên, sinh 17/01/2003; Lê Thị Bích Quyên, sinh 09/5/2005 và Lê Đăng Khôi, sinh 12/8/2008. Hiện cháu Tiên đã trên 18 tuổi lao động tự túc, trong quá trình giải quyết các cháu Quyên, Khôi thể hiện nguyện vọng được sống với mẹ và được bà L đang nuôi dưỡng tốt nên giao hai cháu Quyên và Khôi cho bà L tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông P không phải cấp dưỡng do bà L không yêu cầu. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét thẩm tra, kết quả hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của các đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Phạm Thị L khởi kiện ra Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải xin ly hôn với ông Lê Thanh P và yêu cầu giải quyết vấn đề về con chung. Vì vậy, quan hệ pháp luật trong vụ án là “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ vào Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

Đối với bị đơn là ông Lê Thanh P mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp L nhưng vẫn cố tình vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX vẫn tiến hành xét xử vắng mặt ông P theo quy định của pháp luật.

[2] Nội dung khởi kiện: Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị L và ông Lê Thanh P chung sống với nhau từ năm 2004, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Khánh Hải, huyện Ninh Hải trên cơ sở tự nguyện, đây là hôn nhân hợp pháp. Tuy nhiên trong quá trình chung sống vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn do ông P không quan tâm, chăm lo cho gia đình vợ con. Ngày 20/9/2019 Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải đã xét xử và bác yêu cầu xin ly hôn của bà L, tính đến nay đã hơn 01 năm nhưng vợ chồng vẫn không có khả năng hàn gắn, cũng từ năm 2019 vợ chồng sống ly thân không còn thương yêu, chăm sóc, giúp đỡ nhau được ban quản lý khu phố Cà Đú, thị trấn Khánh Hải xác nhận. Hôn nhân giữa bà L và ông P đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của bà L đề nghị được ly hôn với ông P là có căn cứ, có cơ sở chấp nhận.

Về con chung: Cháu Lê Thị Bích Quyên, sinh 09/5/2005 và Lê Đăng Khôi, sinh 12/8/2008, trong quá trình giải quyết các cháu có thể hiện nguyện vọng được sống với mẹ. Mặt khác cháu Quyên và Khôi đang sống với bà L, nên giao hai cháu Quyên và Khôi cho bà L tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông P không phải cấp dưỡng nuôi con do bà L không yêu cầu.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét.

Vì vậy, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải tại phiên tòa, chấp nhận yêu cầu ly hôn và nuôi con của bà L.

[3] Về án Phí: Bà L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, L phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, L phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị L. Bà Phạm Thị L được ly hôn với ông Lê Thanh P.

2/. Về con chung: Giao hai con chung Lê Thị Bích Quyên, sinh 09/5/2005 và Lê Đăng Khôi, sinh 12/8/2008 cho bà Phạm Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông P không phải cấp dưỡng nuôi con do bà L không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3/. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Phạm Thị L phải chịu 300.000^d (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000^d (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu số 0021586, ngày 08/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải. Bà L đã nộp đủ án phí DSST.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4./ Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp L.

Nơi nhận:

- Tòa án Tỉnh;
- VKSND Ninh Hải;
- Chi cục THADS Ninh Hải;
- Các đương sự;
- UBND xã Khánh Hải;
- Lưu (hồ sơ, án văn)./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Cường